

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 36NS/QNS/2025

Thực phẩm bổ sung
SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GO
VỊ ĐẬU XANH GẠO ĐỎ

2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 36NS/QNS/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Địa chỉ: Số 02, Đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Điện thoại: 0255 3726110 – 0255 3726616

Fax: 0255 3822843

E-mail: info@qns.com.vn; info@vinasoy.com

Mã số doanh nghiệp: 4300205943

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Cơ sở đã được cấp chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000; HACCP Codex.

II. Thông tin về sản phẩm: Thực phẩm bổ sung

1. Tên sản phẩm: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GO VỊ ĐẬU XANH GẠO ĐỎ

2. Thành phần:

- Dịch trích từ đậu nành hạt (64%), nước, đường, bột kem thực vật, gạo đỏ (3,1 g/l), dầu đậu nành, hương liệu giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, bột đậu xanh (1,2 g/l), muối ăn, chất ổn định (407, 418, 500(ii)), vitamin và khoáng chất (B1, B2, B6, Biotin, D3 và kẽm).
- Có chứa đậu nành.
- Sử dụng đậu nành hạt chọn lọc, không biến đổi gen (Non-GMO).
- Không sử dụng chất bảo quản.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 06 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì sản phẩm.

Ngày sản xuất (NSX): 06 tháng trước HSD.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1 Quy cách đóng gói:

- Sản phẩm được đóng gói trong hộp ở dạng rời hoặc được tạo thành dạng lốc trước khi xếp vào thùng carton.
- Sản phẩm được chiết rót với thể tích thực: 200 ml/hộp (bịch), 1 lít/hộp.
- Ngoài ra có thể đóng gói với các loại thể tích khác theo yêu cầu của khách hàng.

(sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ).

4.2 Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì giấy Tetra Pak bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Xuất xứ: Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của: Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Sản xuất tại các Nhà máy:

- Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (ký hiệu A).

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (ký hiệu B).

Địa chỉ: Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

Các nhà máy sản xuất của Vinasoy đã được chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000; HACCP Codex.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 6-2: 2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

2. Thông tư, Quyết định của các Bộ, ngành:

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

3. Tiêu chuẩn Quốc gia số:

- TCVN 12443:2018- Sữa đậu nành.

4. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 36:2025/NS-QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 3 năm 2025 *tele*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN *ml*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**
[Signature]
Võ Thành Dàng



vinasoy
SỮA ĐẬU NÀNH

Fami

GO

100% ĐAM THỰC VẬT

Tim hiệu thêm

VỊ ĐẬU XANH GẠO ĐỎ

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản
- ✓ Không Cholesterol
- ✓ Không biến đổi gen

VITAMIN

BÉO

BỘT

HỘP GIẤY NÀY ĐƯỢC LÀM TỪ NGUYÊN LIỆU NÀO?
Let's GO further Go nature. Go carton.

Thành phẩm: Dịch trích từ đậu nành hạt (64%), nước, đường, bột kem thực vật, gạo đỏ (3,1 g/l), dầu đậu nành, hương liệu tổng hợp từ nhiên liệu cho thực phẩm, bột đậu nành (1,25 g/l), muối ăn, chất ổn định (407, 438, 500i), vitamin và khoáng chất (B1, B2, B6, Biotin, D3 và kẽm).

Sản phẩm có chứa đậu nành.

(**) Chất bột đường (Carbohydrat).

Barcode: 8 934614 031568

HỘP GIẤY NÀY ĐƯỢC LÀM TỪ NGUYÊN LIỆU NÀO?
Let's GO further Go nature. Go carton.

Thành phẩm: Dịch trích từ đậu nành hạt (64%), nước, đường, bột kem thực vật, gạo đỏ (3,1 g/l), dầu đậu nành, hương liệu tổng hợp từ nhiên liệu cho thực phẩm, bột đậu nành (1,25 g/l), muối ăn, chất ổn định (407, 438, 500i), vitamin và khoáng chất (B1, B2, B6, Biotin, D3 và kẽm).

Sản phẩm có chứa đậu nành.

(**) Chất bột đường (Carbohydrat).

Barcode: 8 934614 031568

vinasoy
SỮA ĐẬU NÀNH

Fami

GO

100% ĐAM THỰC VẬT

Tim hiệu thêm

VỊ ĐẬU XANH GẠO ĐỎ

DINH DƯỠNG KHỞI ĐẦU NGÀY MỚI

BỘT BÉO VITAMIN**

Sữa Đậu Nành Fami GO

Thực phẩm bổ sung

Thể tích thực: 200 ml

GIA TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ml (*)**

Hàm lượng	71 kcal	Vitamin B1	280 mcg
Chất đạm	3,2 g	Vitamin B2	150 mcg
Chất béo	2,2 g	Vitamin B6	200 mcg
Cholesterol	0 mg	Biotin	5 mcg
Carbohydrat	9,3 g	Vitamin D3	42 IU
Đường tổng số	8,5 g	Kẽm	917 mcg
Natri	43 mg		

NGON HƠN KHI UỐNG LẠNH

- Phù hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên.
- Nên dùng 2 hộp mỗi ngày.
- Sản phẩm cho 1 lần sử dụng. Bảo quản nơi khô mát.
- HSD: Xem trên hộp. HSD: 06 tháng trước HSD.
- Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.
- Thành phần dinh dưỡng có thể bị lỏng hoặc có bột trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

(*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel Division - Household Panel - Thành thị 4 thành phố chính và nông thôn Việt Nam - Cả năm 2024 - Ngành Sữa Đậu Nành.

(***) Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị ghi trên nhãn.

Sản phẩm của:

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY
Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,
TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
CSBP số: 36/5/2025

Sản xuất tại Việt Nam
www.vinasoy.com
Hotline: 1800 6020

VỊ ĐẬU XANH GẠO ĐỎ

vinasoy
SỮA ĐẬU NÀNH

Fami

GO

100% ĐAM THỰC VẬT

Tim hiệu thêm

VỊ ĐẬU XANH GẠO ĐỎ

Hạng mục: Bao bì brik Fami GO AOP8 - Vị đậu xanh gạo đỏ
Ngày thực hiện: 14/03/2025
Mã số TK: FX36H-AOP8-140325

GIÁM ĐỐC

DUYỆT

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

TP. QUẢNG NGÃI

Nguyễn Sơn Hải



AR-25-VD-036670-01-VI / EUVNHC-00323604- Trang : 1 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI

T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2503040075

Mã số mẫu : 743-2025-00033648

Mã số Eol :

005-32410-415044

Tên mẫu :

Sữa đậu nành Fami Go Vị đậu xanh gạo đỏ

Tình trạng mẫu :

Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu :

04/03/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 10/03/2025

Thời gian thử nghiệm :

05/03/2025 - 10/03/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD333 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ ml	ISO 15213-2:2023	<1
2	VD374 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ ml	AOAC 975.55	<1
3	VD0GA VD (a) <i>Pseudomonas aeruginosa</i>	cfu/ ml	EVN-R-RD-3-TP-3744 (2024) (Ref. ISO 16266:2006)	<1
4	VD0G7 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	<1
5	VD6XM VD (a) <i>Fecal streptococci</i>	cfu/ ml	CMMEF - tái bản lần thứ 5 2015 (APHA) – Chương 10	<1
6	VD0G4 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ ml	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	<1
7	VD385 VD (a) Tổng số nấm men và nấm mốc	cfu/ ml	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)	<1
8	VD344 VD (a) Coliforms	cfu/ ml	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	<1

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 13/03/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 13/03/2025.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.





AR-25-VD-035945-01-VI / EUVNHC-00323604- Trang : 1 / 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI

T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2503040075

Mã số mẫu : 743-2025-00033651

Mã số Eol :

005-32410-415047

Tên mẫu :

Sữa đậu nành Fami Go Vị đậu xanh gạo đỏ

Tình trạng mẫu :

Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu :

04/03/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 08/03/2025

Thời gian thử nghiệm :

06/03/2025 - 07/03/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)
2	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.017)
3	VD857 VD (a) Thủy ngân (Hg)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.007)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 14/03/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 14/03/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI

T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2503040075

Mã số mẫu : 743-2025-00033654

Mã số Eol : 005-32410-415050
Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Go Vị đậu xanh gạo đỏ
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 04/03/2025 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 08/03/2025
Thời gian thử nghiệm : 07/03/2025 - 08/03/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD063 VD (a) Ochratoxin A	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5627 (Ref. AOAC International 84.6 2001:1818-1827)	Không phát hiện (LOD=0.5)
2	VD066 VD (a) Zearalenon	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3452 (Ref. EN 15850:2010)	Không phát hiện (LOD=5)
3	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
4	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
5	VD1LA VD (a) Deoxynivalenol	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5626 (Ref. BS EN 15791:2009)	Không phát hiện (LOD=100)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 14/03/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 14/03/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu để hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố nằm bản hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI

T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2503040075

Mã số mẫu : 743-2025-00033655

Mã số Eol :

005-32410-415051

Tên mẫu :

Sữa đậu nành Fami Go Vị đậu xanh gạo đỏ

Tình trạng mẫu :

Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu :

04/03/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 08/03/2025

Thời gian thử nghiệm :

06/03/2025 - 08/03/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD30B VD (a) Natri benzoat	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3578 (Ref. ISO 22855:2008; TCVN 8122: 2009)	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD2C7 VD (a) Benzoic acid	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3578 (Ref. ISO 22855:2008; TCVN 8122: 2009)	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 14/03/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 14/03/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ....) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI

T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2503040075

Mã số mẫu : 743-2025-00033652

Mã số Eol : 005-32410-415048
Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Go Vị đậu xanh gạo đỏ
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 04/03/2025 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 08/03/2025
Thời gian thử nghiệm : 05/03/2025 - 06/03/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD77L VD (m) Định tính GMO: CAMV 35S promoter (35S)	%	EVN-R-RD-3-TP-3892 (2024) (Ref. GMOScreen RT 35S/NOS/ABII IPC test kit) () (Ref. GMO Screen RT 35S/NOS/ABII IPC test kit)	Không phát hiện (LOD=0.1)
2	VD77L VD (m) Định tính GMO: Terminator NOS (tNOS)	%	EVN-R-RD-3-TP-3892 (2024) (Ref. GMOScreen RT 35S/NOS/ABII IPC test kit) () (Ref. GMO Screen RT 35S/NOS/ABII IPC test kit)	Không phát hiện (LOD=0.1)

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 14/03/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 14/03/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(m): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VLAT-1.1500.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI

T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2503040075

Mã số mẫu : 743-2025-00033658

Mã số Eol :

005-32410-415054

Tên mẫu :

Sữa đậu nành Fami Go Vị đậu xanh gạo đỏ

Tình trạng mẫu :

Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu :

04/03/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 08/03/2025

Thời gian thử nghiệm :

06/03/2025 - 07/03/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD290 VD (a) Sulfur dioxide (SO ₂)	mg/ kg	AOAC 990.28	Không phát hiện (LOD=3)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 14/03/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 14/03/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ....) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI

T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2503040075

Mã số mẫu : 743-2025-00033659

Mã số Eol :

005-32410-415055

Tên mẫu :

Sữa đậu nành Fami Go Vị đậu xanh gạo đỏ

Tình trạng mẫu :

Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu :

04/03/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 08/03/2025

Thời gian thử nghiệm :

06/03/2025 - 08/03/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD3KC VD (a) Cycloxydim bao gồm các sản phẩm phân hủy và phản ứng xác định dạng: Axít 3-(3-thianyl) glutaric S-dioxide (BH 517-TGSO ₂), Axít 3-hydroxy-3-(3-thianyl) glutaric S-dioxide (BH 517-5-OH-TGSO ₂) hoặc các methyl este, được tính toán dưới dạng cycloxydim	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
2	VD3JU VD (a) Phorate	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
3	VD3K2 VD (a) Propiconazol (Tổng các đồng phân)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
4	VD3K5 VD (a) Tebufenozid	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
5	VD3IR VD (a) Carbaryl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
6	VD3H0 VD (a) Tebuconazol	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
7	VD3AR VD (a) 2,4-D (tổng của 2,4-D, muối, este và các liên hợp, quy về 2,4-D)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
8	VD3IL VD (a) Acephat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
9	VD3IM VD (a) Aldicarb	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
10	VD3P3 VD (a) Azinphos-methyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
11	VD3P4 VD (a) Azoxystrobin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
12	VD3L2 VD (a) Bentazon	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2025-00033659

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
13	VD3RW VD (a) Benzovindiflupyr	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
14	VD3II VD (a) Carbendazim	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
15	VD3IT VD (a) Carbofuran	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
16	VD3QI VD (a) Chlorantraniliprole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
17	VD3VJ VD (a) Chlordane (Tổng của đồng phân Cis- và Trans-)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
18	VD3X5 VD (a) Chlorpyrifos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
19	VD3U1 VD (a) Clethodim	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
20	VD3I2 VD (a) Clothianidin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
21	VD3W7 VD (a) Cyfluthrin (Tổng của các đồng phân)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
22	VD3X6 VD (a) Cypermethrin và isomers alpha-cypermethrin và zeta-cypermethrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
23	VD3IY VD (a) Cyproconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
24	VD3HT VD (a) Diazinon	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
25	VD3AU VD (a) Dicamba	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
26	VD4D7 VD (a) Dichlorvos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
27	VD3J0 VD (a) Difenoconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
28	VD3UD VD (a) Dimethenamid-P and Dimethenamid	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
29	VD3AK VD (a) Diquat	mg/ kg	QuPPE-AO-Method (Version 3.2); QuPPE-PO-Method (Version 12.2)	Không phát hiện (LOD=0.003)
30	VD3WH VD (a) Endosulfan (Tổng của đồng phân alpha và beta và endosulfan-sulphate quy về endosulfan)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
31	VD3J7 VD (a) Ethoprophos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2025-00033659

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
32	VD3WL VD (a) Fenitrothion	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
33	VD3WN VD (a) Fenpropathrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
34	VD3JA VD (a) Fenthion	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
35	VD3JB VD (a) Flusilazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
36	VD3MJ VD (a) Flutolanil	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
37	VD3LS VD (a) Flutriafol	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
38	VD3TM VD (a) Fluxapyroxad	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
39	VD1R8 VD (a) AMPA	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5089, 24517 (Ref. QuPPE-Method, Ref. AppNote 9/2013, GERSTEL)	Không phát hiện (LOD=0.003)
40	VD1R8 VD (a) Glufosinate (tổng của các đồng phân glufosinate, muối và các chất chuyển hoá là acid 3-[hydroxy(methyl)phosphinoyl]p ropionic (MPP) và N-acetyl-glufosinate (NAG), quy về glufosinate)	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5089, 24517 (Ref. QuPPE-Method, Ref. AppNote 9/2013, GERSTEL)	Không phát hiện (LOD=0.003)
41	VD1R8 VD (a) Glyphosate	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5089, 24517 (Ref. QuPPE-Method, Ref. AppNote 9/2013, GERSTEL)	Không phát hiện (LOD=0.003)
42	VD3NP VD (a) Haloxyfop	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
43	VD3VC VD (a) Heptachlor	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
44	VD3AQ VD Imazamox (Tổng Imazamox và các dạng muối, quy về Imazamox)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
45	VD3SU VD (a) Imazapic	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
46	VD3P1 VD (a) Indoxacarb (sum of indoxacarb and its R enantiomer)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
47	VD3WR VD (a) Iprodione	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
48	VD3GC VD (a) Isoxaflutole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2025-00033659

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
49	VD3ZA VD (a) Lambda-cyhalothrin (bao gồm gamma-cyhalothrin) (Tổng của R,S và S,R isomers)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
50	VD3PE VD (a) Mesotrione	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
51	VD3JH VD (a) Metalaxyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
52	VD3JI VD (a) Methamidophos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
53	VD3JK VD (a) Methomyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
54	VD2NA VD (a) Methyl bromide	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5203 (Ref. ac50131a001)	Không phát hiện (LOD=0.002)
55	VD3HW VD (a) Novaluron	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
56	VD3HY VD (a) Penthiopyrad	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
57	VD4ES VD (a) Permethrin (Tổng kết quả của các dạng đồng phân)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
58	VD3RG VD (a) Prothioconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
59	VD3HZ VD (a) Pyraclostrobin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
60	VD3XG VD (a) Quintozene	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
61	VD3RT VD (a) Spinosad (spinosad, Tổng của spinosyn A và spinosyn D)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
62	VD3QH VD (a) Spirotetramat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
63	VD3SE VD (a) Sulfoxaflor (Tổng của các đồng phân)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
64	VD3V7 VD (a) Trinexapac-ethyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
65	VD21W VD (a) Glyphosate	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5204 (Ref. QuPPE-Method, Ref. AppNote 9/2013, GERSTEL)	Không phát hiện (LOD=0.003)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên



Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 14/03/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 14/03/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sacký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ....) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sacký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 338/QNS-KCS

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 9 năm 2025.

V/v bổ sung nhãn mới vào 14 hồ sơ
Tự công bố sản phẩm của Nhà máy
Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy.

Kính gửi: Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 “*Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm*”;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 - *Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025*;

Do thay đổi địa giới hành chính theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15, địa chỉ của Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi được cập nhật như sau:

- Địa chỉ cũ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- Địa chỉ mới: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

Để đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật về công bố sản phẩm, Công ty đã tiến hành cập nhật thông tin địa chỉ mới và bổ sung 22 nhãn mới vào 14 hồ sơ Tự công bố sản phẩm như sau:

TT	Tên sản phẩm	Số Bản tự công bố sản phẩm	Ngày có hiệu lực	Số lượng nhãn bổ sung
1	Sữa đậu nành Fami Go vị đậu đỏ nếp cẩm	06NS/QNS/2025	10/02/2025	01
2	Sữa đậu nành Fami nguyên chất ít đường	08NS/QNS/2025	10/02/2025	02
3	Sữa đậu nành Fami nguyên chất	10NS/QNS/2025	10/02/2025	03
4	Sữa đậu nành Fami Canxi	12NS/QNS/2025	20/02/2025	03
5	Sữa đậu nành Fami Canxi ít đường	13NS/QNS/2025	20/02/2025	02
6	Sữa đậu nành Fami nguyên chất vị sữa dừa	17NS/QNS/2025	10/02/2025	01
7	Sữa đậu nành Fami nguyên chất vị đường đen	18NS/QNS/2025	10/02/2025	01

8	Sữa đậu nành Fami Canxi vị cà phê	20NS/QNS/2025	20/02/2025	01
9	Sữa đậu nành Fami Canxi vị phô mai	21NS/QNS/2025	20/02/2025	01
10	Sữa đậu nành Fami Canxi Plus	25NS/QNS/2025	10/03/2025	01
11	Sữa đậu nành Fami Canxi vị Sôcôla	27NS/QNS/2025	20/02/2025	01
12	Sữa đậu nành Fami Green Soy không bổ sung đường	28NS/QNS/2025	20/01/2025	02
13	Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường (**)	29NS/QNS/2025	20/01/2025	02
14	Sữa đậu nành Fami Go vị đậu xanh gạo đỏ	36NS/QNS/2025	26/03/2025	01

Công ty cam kết: Các thông tin ghi trên nhãn đều phù hợp với các quy định hiện hành và bổ sung các nhãn này vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Công ty.

Kính trình Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi tiếp nhận nhãn sản phẩm của Công ty bổ sung vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Chi cục./.

Nơi nhận: trên

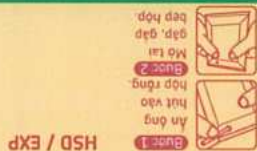
- Như trên;
- NM Sữa VNS, Phòng KCS Cty;
- Lưu: HCVT Cty.

Đính kèm: 22 (hai mươi hai) nhãn sản phẩm.

TỔNG GIÁM ĐỐC ml



Đỗ Thành Dàng



HSD / EXP



GO

100% ĐAM THỰC VẬT

Tim hiểu thêm



3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản
- ✓ Không Cholesterol
- ✓ Không biến đổi gen

VI ĐẬU XANH GẠO ĐỎ

Bảo vệ đồ uống yêu thích của bạn.

Tôi giữ thực phẩm bên trong an toàn khỏi vi khuẩn có hại và các chất gây ô nhiễm, đồng thời vẫn giữ được kết cấu, hương vị và chất lượng sản phẩm. Với nhiều lớp bảo vệ, tôi giúp duy trì chất lượng thực phẩm cho đến ngày hết hạn mà không cần phải giữ lạnh trước khi mở.

Chọn bao bì giấy - giải pháp bảo vệ thực phẩm.

Thành phẩm: Dịch trích từ đậu nành hạt (64%), nước đường, bột kem thực vật, gạo đỏ (3,3 g/l), đậu nành, hương liệu giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, bột đậu xanh (3,25 g/l), muối ăn, chất ổn định (407, 418, 500a), vitamin và khoáng chất (B1, B2, B6, Biotin, D3 và kẽm).

Sản phẩm có chứa đậu nành.
(**) Chất bột đường (Carbohydrat).



Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật



GO

100% ĐAM THỰC VẬT

DINH DƯỠNG KHỞI ĐẦU NGÀY MỚI
BỘT BÉO VITAMIN

Sữa Đậu Nành Fami GO

VI ĐẬU XANH GẠO ĐỎ

Thực phẩm bổ sung
Thể tích thực: 200 ml

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ml (***)			
Năng lượng	71 kcal	Vitamin B1	280 mcg
Chất đạm	3,2 g	Vitamin B2	150 mcg
Chất béo	2,2 g	Vitamin B6	200 mcg
Cholesterol	0 mg	Biotin	5 mcg
Carbohydrat	9,3 g	Vitamin D3	42 IU
Đường tổng số	8,5 g	Kẽm	91,7 mcg
Natri	4,3 mg		

NGON HƠN KHI UỐNG LẠNH

- Phù hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên và không dị ứng với các thành phần của sản phẩm.
- Nên dùng 2 hộp mỗi ngày.
- Sản phẩm cho 1 lần sử dụng. Bảo quản nơi khô mát.
- HSD: Xem trên hộp. NSX: 06 tháng trước HSD.
- Thành phần dinh dưỡng có thể bị lệch hoặc có biến trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

(*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel Division - Household Panel - Thành thị 4 thành phố chính và nông thôn Việt Nam - Cả năm 2024 - Ngành Sữa Đậu Nành.
(***) Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị ghi trên nhãn.
Sản phẩm của:
NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY
Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.
Chịu trách nhiệm bán: Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.
Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, Sơn Hải, Việt Nam
P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
www.vinasoy.com Hotline: 1800 6020
CBSP số: 36NS/QNS/2025

100% ĐAM THỰC VẬT

Tim hiểu thêm



DUYỆT



ml

Hạng mục: Bao bì brik Fami GO AOP9 - Vi đậu xanh gạo đỏ
Ngày thực hiện: 14/07/2025
Mã số TK: FX36H-AOP9-140725

Ký số bởi: Huỳnh Sơn Hải
Ngày ký: 25/07/2025.08:36:46

